TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:19/2021/HS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Hồng Vinh;

Bà Nông Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Quốc V, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 3 năm 1992, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Q, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Đàm Thị N; có vợ: Trần Thị T1 (đã ly hôn năm 2016); và 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lương Quốc V:* Ông Lâm Xuân Tặng - Luật sư thực hiện Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị hại:*

Bà Nông Thị T3, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Q, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Mạc Văn T4, sinh năm 1996; Trú tại: : Thôn Q, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, Công an xã K, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận tố giác của công dân anh Mạc Văn T4 về việc khoảng 16 giờ ngày 17/9/2020 vợ anh T4 là chị Nông Thị T3 phát hiện bị mất tài sản là 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong có gắn 01 sim thẻ Vinaphone số thuê bao 0827.760188. Qua xác minh giải quyết tố giác tội phạm đã xác định được bị cáo Lương Quốc V là người thực hiện hành vi trộm cắp số tài sản nói trên, bản thân bị cáo Lương Quốc V đã tự nguyện giao nộp lại số tang vật đã trộm cắp được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công anh huyện Tràng Định đã ra Quyết định khởi tố bị can, quá trình điều tra đã xác định được:

Khoảng 15 giờ ngày 17/9/2020 Lương Quốc V đi đến nhà của anh Mạc Văn T4 là người cùng thôn để lấy con dao mà Lương Quốc V nhờ hàn cán dao thì T4 nói chưa hàn được và bảo Lương Quốc V ngồi uống nước chờ trên phòng khách, còn anh T4 đi xuống bếp để hàn dao. Trong lúc đang ngồi uống nước, Lương Quốc V quan sát trong nhà thấy có 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO Y91C (bên trong có gắn sim thẻ Vinaphone số thuê bao 0827.760.188), là tài sản của chị Nông Thị T3 để trong trai nhựa màu trắng được cắt vát vỏ treo trên tường nhà bên trái hướng từ cửa chính vào, cách chỗ Lương Quốc V ngồi khoảng 02m. Thấy chiếc điện thoại còn mới và bản thân không có điện thoại dùng nên Lương Quốc V nẩy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát trong nhà không có ai, Lương Quốc V đi đến chỗ để điện thoại lấy trộm rồi đi xuống bếp xem T4 hàn dao. Sau khi T4 hàn dao xong đưa cho Lương Quốc V thì Lương Quốc V trả tiền công cho T4 rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, chị Nông Thị T3 đi làm về thì phát hiện bị mất điện thoại. Chị T3 hỏi anh T4 có ai đến nhà không, thì anh T4 cho biết chiều nay chỉ có Lương Quốc V vào nhà. Sau đó vợ chồng anh T4 đến nhà Lương Quốc V để hỏi nhưng Lương Quốc V không thừa nhận lấy trộm nên đã trình báo Công an xã K, huyện Tràng Định.

Vật chứng vụ án thu được 01 điiện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO Y91C vỏ máy màu đỏ, đen đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim.

Bản kết luận định giá tài sản số 44/HĐĐGTS ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Tràng Định. Kết luận:

- Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C có giá trị 2.104.000 đồng;

Về vật chứng: Ngày 06/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả chiếc điện thoại cho chị Nông Thị T3 là chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 23/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Tràng Định mở phiên tòa xét xử vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tràng Định, không đúng quy định do vậy, Hội đồng xét xử đã quyết định trả lại hồ sơ cho Viện kiểm sát để tiến hành định giá tài sản theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS, ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C có giá trị 2.000.000 đồng.

- 01 chiếc thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0827.760.188 có giá trị 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 2.050.000 đồng.

Sau khi có kết quả định giá lại tài sản đến ngày 01/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Tràng Định mở phiên tòa xét xử, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn có Công văn số 113/CV-VKS, ngày 31/3/2021 về việc rút hồ sơ vụ án, đề nghi Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, xin rút toàn bộ hồ sơ vụ án để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tràng Định thực hiện việc định giá về các tài sản 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát xin rút toàn bộ hồ sơ vụ án để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tràng Định thực hiện việc định giá theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Do vậy Hội đồng xét xử đã quyết định trả toàn bộ hồ sơ cho Viện kiểm sát để tiến hành định giá theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/HĐĐGTS ngày 06/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Tràng Định. Kết luận:

- Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C có giá trị 2.000.000 đồng;

- 01 thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0827.760.188 có giá trị 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.050.000 đồng.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-TĐ ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Quốc V phạm tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật; tại các biên bản ghi lời khai bị hại chị Nông Thị T3 trình bày tài sản bị mất trộm Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chị T3, chị T3 không có yêu cầu gì thêm, chị T3 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Mạc Văn T4 không có yêu cầu gì vì chiếc điện thoại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả chiếc điện thoại cho chị Nông Thị T3 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét tuyên bố bị cáo

Lương Quốc V phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Quốc V 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng; về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; về xử lý vật chứng: Xác nhận trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả toàn bộ tài sản cho bị hại, do đó không xem xét giải quyết.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Quốc V, tiến hành đối đáp, tranh luận, đưa ra các luận cứ trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát, luật sự vẫn giữ nguyên quan điểm về đề mức nghị hình phạt đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư; bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Tràng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt chị Nông Thị T3 là bị hại, anh Mạc Văn T4, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy vắng mặt chị Nông Thị T3, anh Mạc Văn T4, không ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Lương Quốc V đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C có giá trị 2.000.000 đồng và 01 thẻ sim Vinaphone có giá trị 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.050.000 đồng. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Quốc V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an ninh của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, đồng thời bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích trộm cắp chỉ vì không có điện thoại sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác nên bị cáo đã cố tình thực hiện việc trộm cắp. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[5] Xét về nhân thân bị cáo: Có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân tại ở nơi cư trú Thôn Q, xã K.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp được đã được thu hồi và trả cho bị hại, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Từ những phân tích đánh giá trên Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt bị chấp hành hình phạt tù, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách cải tạo tại địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo, để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhằm giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo sống chung cùng bố mẹ bản thân bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả tài sản cho bị hai, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nông Thị T3 xác nhận tài sản bị trộm cắp Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả đầy đủ, chị T3 không có yêu cầu bồi thường đan sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lương Quốc V, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Lương Quốc V bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 48; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Quốc V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Quốc V 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm (28/4/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 06/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả tài sản cho chị Nông Thị T3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y91C và 01 thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0827.760.188.

5. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Quốc V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Quốc V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại Nông Thị T3, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mạc Văn T4, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản nán được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Luật sư;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQL,NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Bàn Văn Tiển